

TỔNG CÔNG TY  
ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH  
CÔNG TY ĐIỆN LỰC CHỢ LỚN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

## NHIỆM VỤ THIẾT KẾ

CÔNG TRÌNH: “CẢI TẠO TBĐC VÀ HOÀN THIỆN CÁC LỘ RA HẠ  
THỂ NỘI TRẠM CÔNG CỘNG PHƯỜNG CHÁNH  
HÙNG, BÌNH ĐÔNG, PHÚ ĐỊNH”

NĂM THỰC HIỆN : 2027

NGUỒN VỐN : ĐTXD 2027

CHỦ ĐẦU TƯ : CÔNG TY ĐIỆN LỰC CHỢ LỚN./.

*Nơi nhận:*

- Phòng KHVT;
- Phòng QLĐT;
- Lưu: VT, KT&AT, PMQ.(03)

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Tuyền

## MỤC LỤC

**I. Các căn cứ để lập nhiệm vụ thiết kế.**

**II. Mục tiêu xây dựng công trình.**

**III. Địa điểm xây dựng.**

**IV. Các đặc điểm chính của công trình.**

**V. Phạm vi thiết kế.**

**VI. Nhiệm vụ thiết kế.**

**VII. Các yêu cầu về quy hoạch, cảnh quan và kiến trúc của công trình.**

**VIII. Các yêu cầu về quy mô và tuổi thọ công trình, công năng sử dụng và các yêu cầu khác đối với công trình:**

**IX. Quy mô, khối lượng chính công trình.**

**X. Nhiệm vụ chính khi thực hiện công tác thiết kế:**

**XI. Tổ chức xây dựng và tiến độ thực hiện công trình.**

## THUYẾT MINH NHIỆM VỤ THIẾT KẾ

### I. Các căn cứ để lập nhiệm vụ thiết kế.

#### Cơ sở pháp lý:

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;
- Luật điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Chính phủ và Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện, có hiệu lực từ ngày 04/3/2025.
- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 (Luật BVMT) và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 (Nghị định 08/2022);
- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng
- Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/03/2025 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều Luật điện lực về giấy phép hoạt động điện lực
- Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03/03/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực.
- Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định một số nội dung Quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;
- Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016 của Chính phủ;
- Quyết định 60/QĐ-EVN ngày 17/02/2014 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc quy định quản lý chất lượng công trình.
- Quyết định số 336/QĐ-EVN ngày 09/3/2020 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành “Quy định về nội dung, trình tự thực hiện công tác thẩm tra, thẩm định các dự án đầu tư xây dựng lưới điện đến 110kV áp dụng trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam”;
- Quyết định số 07/QĐ-HĐTV ngày 07/01/2025 của của Tổng công ty về việc ban hành “Quy định hướng dẫn phân cấp trong các dự án đầu tư xây dựng, trang bị tài sản cố định, ứng dụng công nghệ thông tin trong Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh”.

#### Quy hoạch, kế hoạch:

- Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 12/02/2018 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Hợp phần II: Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV của Quy hoạch phát triển Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2025; có xét đến năm 2035.

- Quy hoạch phát triển Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh, phát triển Điện lực các Quận, Huyện được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Quyết định giao kế hoạch ĐTXD hằng năm của Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phương án đầu tư được duyệt số 2845/PA-PCCL ngày 19/09/2025 về việc cải tạo TBĐC và hoàn thiện các lộ ra hạ thế nội trạm công cộng phường Chánh Hưng, Bình Đông, Phú Định.
- Công văn số 4818/EVNHCMC-KH ngày 13/12/2025 của Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh về việc đẩy mạnh công tác đầu tư xây dựng và Quy hoạch điện VIII, Hợp phần 25 (đã được Thủ tướng phê duyệt theo Quyết định số 1711/QĐ-TTg ngày 31/12/2024)
  - Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy định áp dụng:
    - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị (QCVN07:2010/BXD) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2010/TT-BXD ngày 05/02/2010 của Bộ Xây dựng;
    - Bộ Quy phạm trang bị điện ban hành theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BCN ngày 11/07/2006 của Bộ Công Nghiệp (nay là Bộ Công Thương) gồm các phần,
 

Phần I: Quy định chung	(11 TCN-18-2006)
Phần II: Hệ thống đường dẫn điện	(11 TCN-19-2006)
Phần III: Trang bị phân phối và trạm biến áp.	(11 TCN-20-2006)
Phần IV: Bảo vệ và tự động	(11 TCN-21-2006)
    - Bộ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện ban hành kèm theo Thông tư số 40/2009/TT-BCT ngày 31/12/2009 của Bộ Công Thương;
    - Quyết định số 70/QĐ-HĐTV ngày 30/05/2025 của Tổng công ty về công tác đầu tư xây dựng trong Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh.
    - Quyết định số 72/QĐ-HĐTV ngày 30/05/2025 của Tổng công ty về công tác kế hoạch áp dụng trong Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh.
    - Quyết định số 75/QĐ-HĐTV ngày 02/06/2025 của Tổng công ty về công tác BVMT trong Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh.
    - Quyết định số 1299/QĐ-EVN ngày 03/11/2017 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy định về công tác thiết kế dự án lưới điện cấp điện áp đến 35kV trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;
    - Quyết định số 2572/EVNHCMC ngày 30/05/2025 của Tổng công ty về việc ban hành Quy định về công tác thiết kế dự án lưới điện cấp điện áp đến 35kV trong Tổng công ty;
    - Quyết định số 428/QĐ-EVN ngày 26/03/2025 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành “Quy định về thiết kế, chế tạo cột thép và kết cấu thép liên kết bu lông sử dụng cho các công trình đường dây và trạm biến áp trong EVN”.
    - Quyết định số 1106/QĐ-EVNHCMC ngày 06/03/2025 của Tổng công ty Điện lực TP.HCM về Hướng dẫn tổ chức và quản lý chất lượng thi công công trình ngầm trong Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh;

- Quyết định số 2574/EVNHCMC ngày 30/05/2025 của Tổng công ty về việc ban hành Quy định về công tác khảo sát phục vụ thiết kế các công trình điện cấp áp dụng trong Tổng công ty;
- Tiêu chuẩn kỹ thuật cách điện đường dây điện áp 22, 35 và 110kV áp dụng trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam, ban hành kèm theo Quyết định số 112/QĐ-EVN ngày 21/9/2021. Số hiệu tiêu chuẩn là: TCCS 15:2021/EVN.
- Tiêu chuẩn kỹ thuật cáp ngầm trung áp và phụ kiện áp dụng trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam, ban hành kèm theo Quyết định số 113/QĐ-EVN ngày 21/09/2021. Số hiệu tiêu chuẩn là: TCCS 17:2021/EVN.
- Các tiêu chuẩn kỹ thuật (Theo Quyết định 96-97-98-99/QĐ-HĐTV ngày 05/09/2023) kèm công văn số 3792/EVNHCM-KT ngày 19/09/2023 của Tổng công ty về việc áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật cho MBT phân phối, máy cắt tự đóng lại, dao cắt có tải, máy cắt hạ áp...
- Các quy định về đào đường và tái lập mặt đường khi xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn TP.HCM kèm theo Quyết định số 09/2014/QĐ-UB ngày 20/02/2014 và Tiêu chuẩn thiết kế áo đường cứng đường ô tô của Bộ GTVT (22TCN -223-95).
- Văn bản số 1664/EVNHCMC-KT ngày 16/04/2020 của Tổng công ty về việc áp dụng quy cách kỹ thuật tủ điện trung thế 24kV cách điện khí SF6;
- Công văn số 1475/EVNHCMC-KT, ngày 20/09/2018 của Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh về việc thử nghiệm VTTB trước khi vận hành;
- Thẻ hiện bản vẽ thiết kế theo hệ tọa độ và hệ quy chiếu VN2000 theo văn bản hướng dẫn số 5793/EVNHCMC-KT ngày 02/08/2012 của Tổng công ty.
- Công văn số 5708/EVNHCM-KT ngày 28/12/2017 của Tổng công ty về hoàn thiện lưới điện trung hạ thế và công văn số 1940/EVNHCM-KT ngày 11/05/2017 của Tổng công ty về chế độ vận hành trạm, đường dây trung hạ thế.

## II. Mục tiêu xây dựng công trình.

- Công trình “**Cải tạo TBĐC và hoàn thiện các lộ ra hạ thế nổi trạm công cộng phường Chánh Hưng, Bình Đông, Phú Định**” để thực hiện thay các MCCB 3p 250A và thay các lộ ABC có mối nối tại vị trí trạm để MBT và lưới điện hạ thế đảm bảo vận hành an toàn, liên tục, giải quyết kịp thời nhu cầu các khách hàng có hoạt động sản xuất công - nghiệp, dịch vụ có sử dụng tải lớn; đồng thời giải quyết quá tải lộ ra tại TBA công cộng và đáp ứng nhu cầu phát triển thêm phụ tải trong tương lai.

## III. Địa điểm xây dựng.

- Phường Chánh Hưng, Bình Đông, Phú Định.

## IV. Các đặc điểm chính của công trình.

### 1. Phân loại công trình:

- Công trình: “**Cải tạo TBĐC và hoàn thiện các lộ ra hạ thế nổi trạm công cộng phường Chánh Hưng, Bình Đông, Phú Định**” năm 2027 thuộc nhóm công trình năng lượng cấp IV.

### 2. Hiện trạng lưới điện

1/ Trạm Bá Trạc 4 công suất 630kVA:

- Trạm Bá Trạc 4 hiện đang sử dụng 6 MCCB 3p 250A cấp nguồn cho 06 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 03 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

### **2/ Trạm Bá Trạc 7 công suất 630kVA:**

- Trạm Bá Trạc 7 đang sử dụng 06 MCCB 3p 250A cấp cho 06 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 03 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 189-197 Dương Bá Trạc Phường Chánh Hưng Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đấu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng.

### **3/ Trạm Bá Trạc 6 công suất 750kVA:**

- Trạm Bá Trạc 6 đang sử dụng 07 MCCB 3p 250A cấp cho 07 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 03 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

### **4/ Trạm Bình Minh 2 công suất 560kVA:**

- Trạm Bình Minh 2 đang sử dụng 5 MCCB 3p 250A cấp cho 05 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 222-224 Dương Bá Trạc Phường Chánh Hưng Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đấu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng.

### **5/ Trạm Dương Lân 8 công suất 560kVA:**

- Trạm Dương Lân 8 đang sử dụng 7 MCCB 3p 250A cấp cho 07 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 336 Tạ Quang Bửu Phường Chánh Hưng Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đấu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng.

### **6/ Trạm Dương Lân 9 công suất 560kVA:**

- Trạm Dương Lân 9 đang sử dụng 6 MCCB 3p 250A cấp cho 06 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 103/43 Đặng Chát Phường Chánh Hưng Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đấu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng.

### **7/ Trạm Dương Lân 6 công suất 750kVA:**

- Trạm Dương Lân 6 đang sử dụng 07 MCCB 3p 250A cấp cho 07 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

### **8/ Trạm Dương Lân 11 công suất 560kVA:**

- Trạm Dương Lân 11 đang sử dụng 6 MCCB 3p 250A cấp cho 06 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

#### **9/Trạm Dương Lân 12 công suất 560kVA:**

- Trạm Dương Lân 12 đang sử dụng 9 MCCB 3p 250A cấp cho 09 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 01 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mối nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

#### **10/Trạm Dương Lân 314 công suất 560kVA:**

- Trạm BA Tơ 4 đang sử dụng 08 MCCB 3p 250A cấp cho 08 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 03 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mối nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 314/77/11 Âu Dương Lân Phường Chánh Hưng Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đấu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng.

#### **11/Trạm Dương Lân 7 công suất 600kVA:**

- Trạm Dương Lân 7 đang sử dụng 5 MCCB 3p 250A cấp cho 05 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mối nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 314B Âu Dương Lân Phường Chánh Hưng Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đấu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng.

#### **12/Trạm Dương Lân 2 công suất 560kVA:**

- Trạm Dương Lân 2 đang sử dụng 7 MCCB 3p 250A cấp cho 07 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mối nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 228A-230 Âu Dương Lân Phường Chánh Hưng Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đấu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng.

#### **13/Trạm Khánh Bình 3 công suất 630kVA:**

- Trạm Khánh Bình 3 đang sử dụng 7 MCCB 3p 250A cấp cho 07 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 03 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mối nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

#### **14/Trạm Bình Đăng 2 công suất 630kVA:**

- Trạm Bình Đăng 2 đang sử dụng 7 MCCB 3p 250A cấp cho 07 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 03 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mối nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

#### **15/Trạm HTX Quyết Thắng công suất 400kVA:**

- Trạm HTX Quyết Thắng đang sử dụng 6 MCCB 3p 250A cấp cho 06 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 03 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mối nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

#### **16/Trạm Đồng Điều công suất 560kVA:**

- Trạm Đồng Điều đang sử dụng 5 MCCB 3p 250A cấp cho 05 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mối nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

### **17/Trạm Rạch Cát 4 công suất 630kVA:**

- Trạm Rạch Cát 4 đang sử dụng 10 MCCB 3p 250A cấp cho 10 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 119 Bến Mễ Cốc Phường Phú Định Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đấu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng.

### **18/Trạm Mễ Cốc 2 công suất 630kVA:**

- Trạm Mễ Cốc 2 đang sử dụng 7 MCCB 3p 250A cấp cho 07 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 03 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

### **19/Trạm HTX Phú Lợi công suất 560kVA:**

- Trạm HTX Phú Lợi đang sử dụng 9 MCCB 3p 250A cấp cho 09 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 03 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 1464B Trinh Quang Nghị (Ba Tơ) Phường Bình Đông Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đấu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng.

### **20/Trạm Nam Hải 5 công suất 750kVA:**

- Trạm Nam Hải 5 đang sử dụng 7 MCCB 3p 250A cấp cho 07 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

### **21/Trạm Bông Sao 2 công suất 560kVA:**

- Trạm Mễ Cốc 3 đang sử dụng 7 MCCB 3p 250A cấp cho 07 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

### **22/Trạm Hoàng Tử Cảnh 1 công suất 400kVA:**

- Trạm Lò Gạch Quận 8 đang sử dụng 7 MCCB 3p 250A cấp cho 07 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 336 Tạ Quang Bửu Phường Chánh Hưng Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đấu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng.

### **23/Trạm Hoàng Tử Cảnh 2 công suất 560kVA:**

- Trạm Hoàng Tử Cảnh 2 đang sử dụng 7 MCCB 3p 250A cấp cho 07 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 473a Bùi Minh Trực Phường Bình Đông Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đấu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng.

### **24/Trạm Hoàng Tử Cảnh 5 công suất 630kVA:**

- Trạm Hoàng Tử Cảnh 5 đang sử dụng 7 MCCB 3p 250A cấp cho 07 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 03 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

**25/Trạm Hoàng Tử Cảnh 6 công suất 400kVA:**

- Trạm Hoàng Tử Cảnh 6 đang sử dụng 9 MCCB 3p 250A cấp cho 09 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 03 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 188 Bùi Minh Trực Phường Bình Đông Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đấu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng.

**26/Trạm Hoàng Tử Cảnh 9 công suất 630kVA:**

- Trạm Hoàng Tử Cảnh 9 đang sử dụng 5 MCCB 3p 250A cấp cho 05 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 03 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

**27/Trạm Hoàng Tử Cảnh 13 công suất 560kVA:**

- Trạm Hoàng Tử Cảnh 13 đang sử dụng 5 MCCB 3p 250A cấp cho 05 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

**28/Trạm Hoàng Tử Cảnh 8 công suất 300kVA:**

- Trạm Hoàng Tử Cảnh 8 đang sử dụng 5 MCCB 3p 250A cấp cho 05 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 01 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

**29/Trạm Bông Sao 1 công suất 600kVA:**

- Trạm Bông Sao 1 đang sử dụng 8 MCCB 3p 250A cấp cho 08 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 03 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

**30/Trạm An Dương Vương 6 công suất 560kVA:**

- Trạm An Dương Vương 6 đang sử dụng 7 MCCB 3p 250A cấp cho 07 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 172/99 An Dương Vương Phường Phú Định Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đấu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng.

**31/Trạm An Dương Vương 11 công suất 560kVA:**

- Hiện trạm An Dương Vương 11 đang sử dụng 11 MCCB 3p 250A cấp cho 11 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 03 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 172/183/17 An Dương Vương Phường Phú Định Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đấu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng.

**32/Trạm Hương Lộ 5 công suất 750kVA:**

- Trạm Hương Lộ 5 đang sử dụng 7 MCCB 3p 250A cấp cho 07 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 03 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 12 đường số 1 Hồ Học Lãm phường Phú Định Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đấu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng

### **33/ Trạm Lò Gạch 2 công suất 400kVA:**

- Trạm Lò Gạch 2 đang sử dụng 5 MCCB 3p 250A cấp cho 05 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 01 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

### **34/ Trạm Hòa Lục 2 công suất 560kVA:**

- Trạm Hòa Lục 2 đang sử dụng 9 MCCB 3p 250A cấp cho 09 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 03 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

### **35/ Trạm Hòa Lục 5 công suất 560kVA:**

- Trạm Hòa Lục 5 đang sử dụng 6 MCCB 3p 250A cấp cho 06 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 01 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

### **36/ Trạm Phú Định 4 công suất 560kVA:**

- Trạm Phú Định 4 đang sử dụng 9 MCCB 3p 250A cấp cho 09 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 03 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 42A Phú Định Phường Phú Định Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đấu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng

### **37/ Trạm CẦU ĐÌNH công suất 560kVA:**

- Trạm CẦU ĐÌNH đang sử dụng 7 MCCB 3p 250A cấp cho 07 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

### **38/ Trạm Cầu Đình 2 công suất 560kVA:**

- Trạm Cầu Đình 2 đang sử dụng 9 MCCB 3p 250A cấp cho 09 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 56c/2 Trường Đình Hội Phường Phú Định Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đấu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng

### **39/ Trạm Phú Định 2 công suất 560kVA:**

- Trạm Phú Định 2 đang sử dụng 4 MCCB 3p 250A cấp cho 04 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

### **40/ Trạm 41.1 công suất 750kVA:**

- Trạm 41.1 đang sử dụng 10 MCCB 3p 250A cấp cho 10 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 03 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mối nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 805 Đường 41 Phú Định Phường Phú Định Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đấu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng.

#### **41/ Trạm 41.2 công suất 400kVA:**

- Trạm T 41.2 đang sử dụng 6 MCCB 3p 250A cấp cho 06 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 01 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mối nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 210/25-27 Đường 44 Trương Đình Hội Phường Phú Định Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đấu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng.

#### **42/ Trạm Lộ 23 công suất 750kVA:**

- Trạm Lộ 23 đang sử dụng 7 MCCB 3p 250A cấp cho 07 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 03 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mối nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

#### **43/ Trạm Phú Sơn 2 công suất 630kVA:**

- Trạm Phú Sơn 2 đang sử dụng 8 MCCB 3p 250A cấp cho 08 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mối nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 44 Rạch Cát Bến Lức Phường Bình Đông Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đấu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng.

#### **44/ Trạm Nguyễn Duy 3 công suất 630kVA:**

- Trạm Nguyễn Duy 3 đang sử dụng 9 MCCB 3p 250A cấp cho 09 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mối nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

#### **45/ Trạm Nguyễn Duy 4 công suất 560kVA:**

- Trạm Nguyễn Duy 4 đang sử dụng 7 MCCB 3p 250A cấp cho 07 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mối nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

#### **3.46/ Trạm Lubico 3 công suất 560kVA:**

- Trạm Lubico 3 đang sử dụng 7 MCCB 3p 250A cấp cho 07 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mối nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 336 Tạ Quang Bửu Phường Chánh Hưng Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đấu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng.

#### **3.47/ Trạm Rạch Cát 6 công suất 560kVA:**

- Trạm Rạch Cát 6 đang sử dụng 8 MCCB 3p 250A cấp cho 08 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mối nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 127F Mê Cốc Phường Phú Định Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đầu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng.

### **3.48/Trạm Kinh Ngay 4 công suất 750kVA:**

- Trạm Kinh Ngay 4 đang sử dụng 7 MCCB 3p 250A cấp cho 07 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 03 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

### **3.49/Trạm Văn Can 2 công suất 560kVA:**

- Trạm Văn Can 2 đang sử dụng 5 MCCB 3p 250A cấp cho 05 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

### **3.50/Trạm Lông Vịt 4 công suất 560kVA:**

- Trạm Lông Vịt 4 đang sử dụng 7 MCCB 3p 250A cấp cho 07 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

### **3.51/Trạm Chánh Hưng D14/19 công suất 300kVA:**

- Trạm Chánh Hưng D14/19 đang sử dụng 5 MCCB 3p 250A cấp cho 05 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 01 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

### **3.52/Trạm Rạch Cát 2 công suất 560kVA:**

- Trạm Rạch Cát 2 đang sử dụng 8 MCCB 3p 250A cấp cho 08 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

### **3.53/Trạm Bình Đông 3 công suất 560kVA:**

- Trạm Bình Đông 3 đang sử dụng 7 MCCB 3p 250A cấp cho 07 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

### **3.54/Trạm Bình Đông 289 công suất 560kVA:**

- Trạm Bình Đông 289 đang sử dụng 7 MCCB 3p 250A cấp cho 07 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

### **3.55/Trạm Dương Lân 8 công suất 560kVA:**

- Trạm Dương Lân 8 đang sử dụng 8 MCCB 3p 250A cấp cho 08 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mỗi nôi tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 67 Âu Dương Lân Phường Chánh Hưng Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đầu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng.

### **3.56/Trạm Dương Lân 7 công suất 400kVA:**

- Trạm DƯƠNG LÂN 7 đang sử dụng 6 MCCB 3p 250A cấp cho 06 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mối nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 314B Âu Dương Lân Phường Chánh Hưng Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đấu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng.

**3.57/ Trạm 41.8 công suất 400kVA:**

- Trạm 41.8 đang sử dụng 7 MCCB 3p 250A cấp cho 057 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mối nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

**3.58/ Trạm Chân Thành 2 công suất 560kVA:**

- Trạm Chân Thành 2 đang sử dụng 5 MCCB 3p 250A cấp cho 05 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mối nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

- Hiện tại địa chỉ 3 Mễ Cốc Phường 15 Quận 8 đang sử dụng điện kế 03 gián tiếp đang đấu chung vào lộ ABC số 2 dẫn đến rất dễ bật CB tổng.

**3.59/ Trạm Xưởng Nhôm 2 công suất 560kVA:**

- Trạm Xưởng Nhôm 2 đang sử dụng 5 MCCB 3p 250A cấp cho 05 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 02 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mối nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

**3.60/ Trạm Chánh Hưng D14/23 công suất 150kVA:**

- Trạm Chánh Hưng D14/23 đang sử dụng 5 MCCB 3p 250A cấp cho 05 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup>. Trong đó, có 01 lộ cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> có mối nối tại vị trí trạm không đảm bảo an toàn và cung cấp điện liên tục.

**3. Giải pháp thực hiện**

- Khối lượng vật tư chính sử dụng cáp Cu bọc 300mm<sup>2</sup>, cáp đồng bọc 240mm<sup>2</sup> để đấu nối từ MBT đến ngầm trên MCCB tổng.

- Sử dụng tủ phân phối hạ thế 1 MCCB tổng và 4 MCCB 250A cấp nguồn cho 4 lộ ra hạ thế và sử dụng tủ phân phối hạ thế composite gồm 4 MCCB 250A để cấp nguồn cho lộ ra hạ thế thứ 5 của MBT.

- Sử dụng cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> để thay mới cho cáp xoắn treo hạ thế 4x95mm<sup>2</sup> hiện hữu tại vị trí trạm có mối nối và cấp nguồn các điện kế gián tiếp.

STT	Vị trí (trạm)	Công suất trạm	Idm	Số lộ ra hạ thế										Khối lượng vật tư thu hồi		Ghi chú	
				Số lộ ra hạ thế	Kết cấu	Cáp CU bọc	Cáp CU	Tủ phía	Tủ phía	Tủ phía	Tủ phía	Cáp xoắn	MC CB	Cáp xoắn			

				[LỘ]	[TRAM]	[Mét]	[Mét]	[Tủ]	[Tủ]	[Tủ]	[Tủ]	[Mét]	[Cái]	[Mét]	
	<b>TỔNG CỘNG:</b>					<b>3,480</b>	<b>924</b>	<b>8</b>	<b>35</b>	<b>17</b>	<b>64</b>	<b>6,420</b>	<b>415</b>	<b>3,672</b>	
1	Bá Trạc 4	630	945	7	G	68	12			1	1	90	7	80	Thay 03 lộ ABC 4x95 có mỗi nối tại trạm
2	Bá Trạc 7	630	945	7	G	68	12			1	1	90	7	80	Thay 03 lộ ABC 4x95 có mỗi nối tại trạm
												60		20	Kéo mới cấp điện kế HSN
3	Bá Trạc 6	750	1125	7	G	68	12			1	1	90	7	80	Thay 03 lộ ABC 4x95 có mỗi nối tại trạm
4	Bình Minh 2	560	840	5	D	68	12			1		60	5	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nối tại trạm
												150		50	Kéo mới cấp điện kế HSN
5	Dương Lân 8	560	840	7	G	68	12			1	1	60	7	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nối tại trạm
												150		50	Kéo mới cấp điện kế HSN
6	Dương Lân 9	560	840	6	G	52	12			1	1	60	6	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nối tại trạm
												150		50	Kéo mới cấp điện kế HSN
7	Dương Lân 6	750	1125	7	D	68	12			1	1	60	7	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nối tại trạm
8	Dương Lân 11	560	840	6	G	52	12			1	1	60	6	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nối tại trạm

9	Dương Lân 12	560	840	9	G	92	24		1	2	30	9	25	Thay 01 lộ ABC 4x95 có mỗi nối tại trạm
10	Dương Lân 314	560	840	8	D	68	12		1	1	90	8	80	Thay 03 lộ ABC 4x95 có mỗi nối tại trạm
											120		25	Kéo mới cấp điện kế HSN
11	Dương Lân 7	600	900	5	G	52	12		1	1	60	5	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nối tại trạm
											70			Kéo mới cấp điện kế HSN
12	Dương Lân 2	560	840	7	G	52	12		1	1	60	7	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nối tại trạm
											50		15	Kéo mới cấp điện kế HSN
13	Khánh Bình 3	630	945	7	G	68	12		1	1	90	7	75	Thay 03 lộ ABC 4x95 có mỗi nối tại trạm
14	Bình Đặng 2	630	945	7	G	68	12		1	1	90	7	80	Thay 03 lộ ABC 4x95 có mỗi nối tại trạm
15	HTX Quyết Thắng	400	600	6	G	52	12		1	1	60	6	50	Thay 03 lộ ABC 4x95 có mỗi nối tại trạm
16	Đồng Điều	560	840	5	D	68	12		1	1	60	5	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nối tại trạm
17	Rạch Cát 4	630	945	10	G	68	12		1	1	60	10	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nối tại trạm
											70		25	Điện kế HSN
18	Mễ Cốc 2	630	945	7	G	68	12		1	1	90	7	80	Thay 03 lộ ABC 4x95 có mỗi nối tại trạm
19	HTX Phú Lợi	560	840	9	G	68	12		1	1	90	9	80	Thay 03 lộ ABC 4x95 có mỗi nối tại trạm
											200		35	Kéo mới cấp điện kế HSN
20	Nam Hải 5	750	1125	7	G	52	12		1	1	60	7	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nối tại trạm
21	Bông Sao 2	560	840	7	D	52	12		1	1	60	7	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nối tại trạm
22	Hoàng Tử Cảnh 1	400	600	7	G	22	36	1		1	60	7	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nối tại trạm
											100		25	Kéo mới cấp điện kế HSN

23	Hoàng Tử Cảnh 2	560	840	7	G	52	12		1	1	60	7	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
											50		17	Kéo mới cấp điện kế HSN
24	Hoàng Tử Cảnh 5	630	945	7	G	68	12		1	1	90	7	75	Thay 03 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
25	Hoàng Tử Cảnh 6	400	600	9	G	6	36	1		1	90	9	80	Thay 03 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
											100		25	Kéo mới cấp điện kế HSN
26	Hoàng Tử Cảnh 9	630	945	5	G	68	12		1	1	90	5	80	Thay 03 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
27	Hoàng Tử Cảnh 13	560	840	5	D	68	12		1	1	60	5	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
28	Hoàng Tử Cảnh 8	300	450	5	T	6	36	1		1	30	5	25	Thay 01 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
29	Bông Sao 1	600	900	8	G	68	12		1	1	90	8	80	Thay 03 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
30	An Dương Vương 6	560	840	7	G	68	12		1	1	30	7	25	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
											150			Kéo mới cấp điện kế HSN
31	An Dương Vương 11	560	840	11	G	68	12		1	1	90	11		Thay 03 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
											200		55	Kéo mới cấp điện kế HSN
32	Hương Lộ 5	750	1125	7	G	68	12		1	1	90	5	80	Thay 03 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
											50			Kéo mới cấp điện kế HSN
33	Lò Gạch 2	400	600	5	G	6	36	1		1	30	5	25	Thay 01 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
34	Hòa Lục 2	560	840	9	G	68	12		1	1	90	9	80	Thay 03 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
35	Hòa Lục 5	560	840	6	G	68	12		1	1	30	6	25	Thay 01 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
36	Phú Định 4	560	840	9	G	68	12		1	1	90	9	80	Thay 03 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
											150		15	Kéo mới cấp điện kế HSN
37	CẦU ĐÌNH	560	840	7	D	68	12		1	1	60	7	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm

38	Cầu Đĩnh 2	560	840	9	D	68	12	1	1	60	9	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
										70		15	Kéo mới cấp điện kế HSN
39	Phú Đĩnh 2	560	840	4	D	68	12	1	1	30	4	25	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
40	TRAM 41.1	750	1125	10	G	68	12	1	2	90	10	80	Thay 03 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
										100			Kéo mới cấp điện kế HSN
41	TRAM 41.2	400	600	6	D	6	36	1	1	30	6	25	Thay 01 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
										80		25	Kéo mới cấp điện kế HSN
42	Lộ 23	750	1125	7	G	68	12	1	2	90	7	80	Thay 03 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
43	Phú Sơn 2	630	945	8	G	68	12	1	1	60	8	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
										150		25	Kéo mới cấp điện kế HSN
44	Nguyễn Duy 3	630	945	9	G	68	12	1	1	90	9	75	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
45	Nguyễn Duy 4	560	840	7	G	68	12	1	1	30	7	25	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
46	Lubico 3	560	840	7	D	68	12	1	1	30	7		Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
										70		15	Kéo mới cấp điện kế HSN
47	Rạch Cát 6	560	840	8	D	68	12	1	1	90	8		Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
										90		25	Kéo mới cấp điện kế HSN
48	Kinh Ngay 4	750	1125	7	G	68	12	1	2	90	7	80	Thay 03 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
49	Văn Can 2	560	840	5	D	68	12	1	1	30	5	25	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
50	Lông Vịt 4	560	840	7	G	68	12	1	1	30	7	25	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
51	Chánh Hưng D14/19	300	450	5	T	6	36	1	1	30	5	25	Thay 01 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm
52	Rạch Cát 2	560	840	8	G	68	12	1	1	60	8	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mỗi nôi tại trạm

53	Bình Đông 3	560	840	7	G	68	12	1	1	60	7	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mối nối tại trạm
54	Bình Đông 289	560	840	7	D	68	12	1	1	60	7	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mối nối tại trạm
55	Dương Lân 8	560	840	8	G	52	12	1	1	60	8	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mối nối tại trạm
										50		15	Kéo mới cáp điện kế HSN
56	DƯƠNG LÂN 7	400	600	6	G	22	36	1	1	60	6	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mối nối tại trạm
										100		25	Kéo mới cáp điện kế HSN
57	TRAM 41.8	400	600	7	D	52	12	1	1	60	7	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mối nối tại trạm
58	CHÁNH THÀNH 2	560	840	5	D	68	12	1	1	60	5	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mối nối tại trạm
										50		15	Kéo mới cáp điện kế HSN
59	XƯỜNG NHÓM 2	560	840	5	G	68	12	1	1	60	5	50	Thay 02 lộ ABC 4x95 có mối nối tại trạm
60	CHÁNH HƯNG D14/23	150	225	5	T	6	36	1	1	30	5	25	Thay 01 lộ ABC 4x95 có mối nối tại trạm

### 3. Kế hoạch thiết kế.

- Lập nhiệm vụ khảo sát và phương án khảo sát trình Chủ đầu tư phê duyệt.
- Sau khi Chủ đầu tư phê duyệt NVTK và PAKS tiến hành khảo sát hiện trường.
- Sau khi khảo sát hiện trường xong, lập báo cáo khảo sát trình Chủ đầu tư nghiệm thu báo cáo khảo sát.
- Lập nhiệm vụ thiết kế trình Chủ đầu tư phê duyệt.
- Lập hồ sơ thỏa thuận với các cấp có thẩm quyền thỏa thuận hướng tuyến và vị trí các vị trí sử dụng chung hạ tầng.
- Lập hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật, dự toán, chỉ dẫn kỹ thuật và quy trình bảo dưỡng công trình trình Chủ đầu tư phê duyệt.
- Sau khi chủ đầu tư phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật, lập hồ sơ Cam kết bảo vệ môi trường và hồ sơ mời thầu xây lắp và cung cấp thiết bị.
- Giám sát tác giả: Theo tiến độ của dự án và tuân theo các quy định hiện hành.
- Đánh giá hiệu quả đầu tư sau khi hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.

### V. Phạm vi thiết kế.

- Phạm vi thiết kế của công trình: “Cải tạo TBĐC và hoàn thiện các lộ ra hạ thế nổi trạm công cộng phường Chánh Hưng, Bình Đông, Phú Định” nằm trên địa bàn Phường Chánh Hưng, Bình Đông, Phú Định - TPHCM.

## **VI. Nhiệm vụ thiết kế.**

- Xây dựng được giải pháp thiết kế chi tiết cho công trình đảm bảo đủ điều kiện để xác định tổng dự toán.
- Xác định, phân tích đánh giá các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật có ảnh hưởng đến công trình, tạo thuận lợi cho việc lựa chọn giải pháp thiết kế phù hợp cho công trình.
- Thiết kế phải đáp ứng yêu cầu về công năng sử dụng, thuận tiện cho vận hành, bảo trì và sửa chữa theo đúng quy phạm, quy định và quy trình của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng công ty Điện lực TP.HCM.
- Thiết kế phải đảm bảo tối ưu, đạt hiệu quả cao về mặt kỹ thuật-tài chính, tránh lãng phí không cần thiết.
- Thiết kế phải xét đến khả năng cải tạo, mở rộng trong tương lai, lựa chọn vị trí phải thuận lợi cho việc xây dựng và đầu nối,...
- Thiết kế phải dự báo được khả năng xảy ra trong tương lai và từ đó đưa ra phương án tối ưu nhằm đảm bảo khả năng sử dụng lâu dài.
- Khi thiết kế phải lưu ý các đặc thù của công trình (ví dụ: công trình không thể cắt điện để thi công, công trình gần nơi chứa chất độc hại,...)
- Lưới điện trung hạ thế, trạm điện trong khu vực sau khi được ngầm hoá phải đạt được các mục tiêu sau ngầm hóa, đạt yêu cầu về kỹ thuật và mỹ quan.
- Thiết kế phải đáp ứng kịp thời sự phát triển của phụ tải, đảm bảo nguồn điện cung cấp cho khách hàng. Giảm tổn thất điện năng trên lưới điện.
- Thiết kế phải đảm bảo an toàn trong công tác vận hành, đồng bộ hóa với công tác ngầm hóa lưới điện trên địa bàn quản lý.
- Thiết kế phải ngăn ngừa nguy cơ gây chạm chập cháy nổ, hỏa hoạn, PCCC trong nhân dân, đảm bảo an toàn về điện cho nhân dân tại khu vực có mật độ dân cư cao
- Thiết kế phải có giải pháp đảm bảo tuân thủ Luật bảo vệ môi trường quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

## **VII. Các yêu cầu về quy hoạch, cảnh quan và kiến trúc của công trình.**

Các giải pháp thiết kế phải đảm bảo tuân thủ và phù hợp với các cơ sở pháp lý hiện hành:

- Đảm bảo mỹ quan đô thị, đảm bảo được yêu cầu về kỹ thuật.
- Đảm bảo vận hành linh hoạt và an toàn.

## **VIII. Các yêu cầu về quy mô và tuổi thọ công trình, công năng sử dụng và các yêu cầu khác đối với công trình:**

### **\*/ Tuổi thọ, công năng sử dụng:**

- Công năng sử dụng và chức năng công trình: Công trình cung cấp lưới điện phân phối phục vụ nhu cầu sử dụng điện của người dân, nhằm hiện đại hóa lưới điện khu vực đảm bảo an toàn trong vận hành cũng như sử dụng điện, nâng cao độ tin cậy trong cung cấp điện, cải thiện được chất lượng điện năng, giảm tổn thất, tạo vẻ mỹ quan trong khu vực trung tâm, phù hợp với chủ trương ngầm hóa lưới điện của thành phố.
- Niên hạn sử dụng (tuổi thọ công trình): Trên 15 năm

- Loại công trình: Công trình công nghiệp – năng lượng – cấp IV

## IX. Quy mô, khối lượng chính công trình.

- Phần điện: (kèm bảng phân bố)

Stt	Tên VTTB	Đvt	Số lượng	Ghi chú
1	Máy cắt 3p 230/380v 250A & phụ kiện	Mét	496	
2	Máy cắt 3p 230/380v 600A & phụ kiện	Mét	8	
3	Máy cắt 3p 230/380v 800A & phụ kiện	Cái	35	
4	Máy cắt 3p 230/380v 1000A & phụ kiện	Cái	17	
5	Cáp nhôm bọc HT ABC 4*95mm <sup>2</sup>	mét	6,420	
6	Cáp đồng bọc hạ thế 300mm <sup>2</sup>	mét	3,480	
7	Cáp đồng bọc hạ thế 240mm <sup>2</sup>	mét	924	
8	Thùng cầu dao composite 1250*600*450	Cái	124	

(Phần khối lượng trên chỉ là tạm tính để ước khái toán của công trình, trong giai đoạn thiết kế đơn vị tư vấn sẽ khảo sát và đề xuất giải pháp cũng như khối lượng vật tư thiết bị cấp mới, thu hồi chính xác và phù hợp với hiện trường).

- Trong giai đoạn thiết kế Đơn vị tư vấn sẽ khảo sát và đề xuất giải pháp cũng như khối lượng vật tư thiết bị (lắp mới và thu hồi) chính xác và phù hợp với hiện trạng của dự án.
- Các dự án liên quan sẽ ảnh hưởng đến vận hành lưới cũng như kết cấu các trạm điện, trong giai đoạn thiết kế Đơn vị tư vấn sẽ khảo sát và đề xuất giải pháp cũng như khối lượng vật tư thiết bị chính xác và phù hợp với hiện trạng, yêu cầu đối với dự án.

## X. Nhiệm vụ chính khi thực hiện công tác thiết kế:

### a/ Công tác thu thập số liệu :

- Khảo sát thực địa, đo đạc và thu thập các dữ liệu cần thiết để thực hiện công tác thiết kế (kết cấu lưới điện hiện hữu, các điểm dừng lưới điện, dò tìm các công trình hạ tầng ngầm, cập nhật các công trình liên quan như cấp nước, thoát nước, viễn thông, thu thập số liệu phụ tải khu vực thiết kế...).
- Phối hợp với các đơn vị xác định quy hoạch trong khu vực có liên quan đến công tác thiết kế gồm: giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước, mạng viễn thông, cao độ và tọa độ thiết kế...

### b/ Các công việc chính phải thực hiện như:

- Quy mô, công nghệ, chỉ tiêu kỹ thuật.
- Yêu cầu giải pháp kỹ thuật chính của công trình.
- Các quy phạm, quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng.

- Yêu cầu kỹ thuật VTTB chính lắp đặt cho công trình.
- Bản vẽ, thuyết minh thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.
- Lập tổ chức xây dựng và tiến độ thực hiện công trình.
- Dự toán công trình. Tổng mức đầu tư công trình.
- Phân tích hiệu quả kinh tế-tài chính.
- Yêu cầu về quy cách hồ sơ thiết kế.

#### **Cụ thể:**

##### **+ Về Quy mô, công nghệ, chỉ tiêu kỹ thuật:**

- Quy mô phải đáp ứng mục tiêu chung.
- Công nghệ áp dụng phải phù hợp với lưới điện hiện tại và tương lai, đảm bảo về các quy định liên quan, hiệu quả về kỹ thuật-tài chính.
- Chỉ tiêu kỹ thuật phải được tính toán và so sánh.

##### **Phần đường dây**

- Lựa chọn các phương án tuyến dây.
- Lựa chọn công nghệ sử dụng.
- Tính toán ngắn mạch đường dây và lựa chọn thiết bị bảo vệ.
- Tính toán lựa chọn dây dẫn và thanh dẫn đấu nối.
- Tính toán tiếp đất cho thiết bị và cho toàn tuyến XDM.

##### **+ Bản vẽ, thuyết minh thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.**

###### *Đối với thiết kế cơ sở:*

- Thuyết minh gồm các nội dung theo quy định tại Nghị định của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, nhưng phải tính toán lại và làm rõ phương án lựa chọn kỹ thuật sản xuất, dây chuyền công nghệ, lựa chọn thiết bị, so sánh các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, kiểm tra các số liệu làm căn cứ thiết kế; các chỉ dẫn kỹ thuật; giải thích những nội dung mà bản vẽ thiết kế chưa thể hiện được và các nội dung khác theo yêu cầu của Chủ đầu tư.
- Bản vẽ phải thể hiện chi tiết về các kích thước, thông số kỹ thuật chủ yếu, vật liệu chính đảm bảo đủ điều kiện để lập dự toán, tổng dự toán và lập thiết kế bản vẽ thi công công trình xây dựng.

###### *Đối với thiết kế bản vẽ thi công:*

- Thuyết minh phải giải thích đầy đủ các nội dung mà bản vẽ không thể hiện được để người trực tiếp thi công xây dựng thực hiện theo đúng thiết kế;
- Bản vẽ phải thể hiện chi tiết tất cả các bộ phận của công trình, các cấu tạo với đầy đủ các kích thước, vật liệu và thông số kỹ thuật để thi công chính xác và đủ điều kiện để lập dự toán thi công xây dựng công trình, thể hiện tọa độ VN2000;
- Chỉ dẫn kỹ thuật đáp ứng theo quy định tại Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 của Bộ xây dựng về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình, đáp ứng công văn số 4301/EVNHCMC-QLĐT, ngày 02/7/2014 của Tổng công ty về hướng dẫn lập chỉ dẫn kỹ thuật theo Nghị định 15/2013/NĐ-CP.
- Quyết định số 1299/QĐ-EVN ngày 03/11/2017 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy định về công tác thiết kế dự án lưới điện cấp điện áp đến 35kV trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Công văn số 3791/EVNHCMC-KT ngày 14/10/2024 của Tổng Công ty Điện lực TPHCM v/v áp dụng bộ thiết trí lưới điện phân phối

- Quyết định số 2572/EVNHCMC ngày 30/05/2025 của Tổng công ty về việc ban hành Quy định về công tác thiết kế dự án lưới điện cấp điện áp đến 35kV trong Tổng công ty;
- Các tiêu chuẩn kỹ thuật (Theo Quyết định 96-97-98-99/QĐ-HĐTV ngày 05/09/2023) kèm công văn số 3792/EVNHCM-KT ngày 19/09/2023 của Tổng công ty về việc áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật cho MBT, phân phối, máy cắt tự động lại, dao cắt có tải, máy cắt hạ áp...
- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

## **XI. Tổ chức xây dựng và tiến độ thực hiện công trình.**

- Nêu các biện pháp tổ chức xây dựng công trình (biện pháp thi công, biện pháp về an toàn, biện pháp về phòng chống cháy nổ, biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường). Liên quan đến biện pháp thi công phải nêu rõ công tác không điện, có cắt điện, số lần cắt điện, thi công hotline....

### + Hình thức quản lý dự án:

- Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Chợ Lớn
- Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thực hiện quản lý trực tiếp dự án
- Tư vấn thiết kế: Lựa chọn nhà thầu

### + Tổng mức đầu tư:

- Nêu rõ cơ sở pháp lý lập tổng mức đầu tư.
- Tổng mức đầu tư lập trên cơ sở khối lượng và bản vẽ thiết kế cơ sở, có đơn giá xây dựng phù hợp với thị trường TPHCM cùng thời điểm, đơn vị tư vấn có thể áp dụng bảng công bố giá vật liệu liên Sở và trong trường hợp không có đơn giá vật liệu được công bố thì phải cung cấp bảng báo giá của các nhà cung ứng trên thị trường tại thời điểm áp dụng; Thực hiện đúng quy định hiện hành của nhà nước về định mức nhân công- ca máy- hệ số chi phí.

### + Phân tích hiệu quả kinh tế-tài chính.

- Phân tích và tính toán hiệu quả đầu tư, xác định thời gian hoàn vốn và đánh giá.

### + Dự toán và Tổng dự toán công trình:

- Kết cấu bảng dự toán chi tiết phải đầy đủ các cột: vật liệu, nhân công, máy thi công (bao gồm các cột đơn giá và thành tiền).
- Khối lượng dự toán, tổng dự toán phải được tính đầy đủ theo hồ sơ bản vẽ thiết kế thi công.
- Đơn giá vật liệu trong dự toán, tổng dự toán áp dụng theo đơn giá được duyệt tại bước thiết kế cơ sở nếu phù hợp với thời điểm lập hoặc bổ sung, điều chỉnh phù hợp với thời điểm lập dự toán, tổng dự toán nhưng phải có cơ sở chứng minh đơn giá áp dụng.

### + Yêu cầu về quy cách hồ sơ thiết kế xây dựng công trình

- Bản vẽ thiết kế xây dựng công trình phải có kích cỡ, tỷ lệ, khung tên và được thể hiện theo các tiêu chuẩn xây dựng. Trong khung tên từng bản vẽ phải có tên, chữ ký của người trực tiếp thiết kế, chủ trì thiết kế, chủ nhiệm thiết kế, người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thiết kế và dấu của nhà thầu thiết kế xây dựng công trình.
- Các bản thuyết minh, bản vẽ thiết kế, dự toán phải được đóng thành tập hồ sơ thiết kế theo khuôn khổ thống nhất có danh mục, đánh số, ký hiệu để tra cứu và

bảo quản lâu dài.

- Hồ sơ thiết kế phải được kiểm tra chất lượng của nội bộ nhà thầu

+ Tiến độ thực hiện thiết kế:

- Theo quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và hợp đồng tư vấn.

### **Nội Dung Lập Thiết Kế:**

- Công trình: “**Cải tạo TBĐC và hoàn thiện các lộ ra hạ thế nổi trạm công cộng phường Chánh Hưng, Bình Đông, Phú Định**” - TP.Hồ Chí Minh được thực hiện theo hướng dẫn nội dung lập hồ sơ thiết kế công trình điện của Tổng Công ty Điện Lực TP.HCM.

- Gồm 3 tập:

- Tập 1 : Thuyết minh dự án
- Tập 2 : Hồ sơ thiết kế, bản vẽ thi công (điện và không điện).
- Tập 3 : Dự toán (phần điện và không chuyên điện)
- Tập 3.1 : Tổ chức xây dựng công trình.

- Phạm vi thu hồi:

Trong giai đoạn thiết kế đơn vị tư vấn sẽ khảo sát và đề xuất giải pháp cũng như khối lượng vật tư thiết bị thu hồi chính xác và phù hợp với hiện trường.